

سورة الرعد

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الْمَرْءُ تِلْكَ آيَاتُ الْكِتَابِ وَالَّذِي أُنزِلَ إِلَيْكَ مِنْ رَبِّكَ الْحَقُّ
 وَلَكِنَّ أَكْثَرِ النَّاسِ لَا يُؤْمِنُونَ ﴿١﴾ اللَّهُ الَّذِي رَفَعَ السَّمَوَاتِ
 بِغَيْرِ عَمَدٍ تَرَوْنَهَا ثُمَّ أَسْتَوَىٰ عَلَى الْعَرْشِ وَسَخَّرَ الشَّمْسَ وَالْقَمَرَ
 كُلُّ يَجْرِي لِأَجَلٍ مُّسَمًّى يُدَبِّرُ الْأَمْرَ يُفَصِّلُ الْآيَاتِ لَعَلَّكُمْ
 بِلِقَاءِ رَبِّكُمْ تُوقِنُونَ ﴿٢﴾ وَهُوَ الَّذِي مَدَّ الْأَرْضَ وَجَعَلَ فِيهَا رَواسِيَ
 وَأَنْهَارًا وَمِنْ كُلِّ الثَّمَرَاتِ جَعَلَ فِيهَا زَوْجَيْنِ اثْنَيْنِ يُغْشَىٰ اللَّيْلَ
 النَّهَارَ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَاتٍ لِّقَوْمٍ يَتَفَكَّرُونَ ﴿٣﴾ وَفِي الْأَرْضِ
 قِطْعٌ مِّنْ جَبُورَاتٍ وَجَنَّتْ مِّنْ أَعْنَابٍ وَزَرْعٌ وَنَخِيلٌ صِنَوَانٌ
 وَغَيْرُ صِنَوَانٍ يُسْقَىٰ بِمَاءٍ وَاحِدٍ وَنُفِضْلُ بَعْضُهَا عَلَىٰ بَعْضٍ
 فِي الْأَكْلِ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَاتٍ لِّقَوْمٍ يَعْقِلُونَ ﴿٤﴾ * وَإِنْ تَعَجَّبَ
 فَعَجَبٌ قَوْلُهُمْ أَءِذَا كُنَّا تُرَابًا أَمْ نَأْتِيهِ خَلْقٌ جَدِيدٌ
 أُولَئِكَ الَّذِينَ كَفَرُوا بِرَبِّهِمْ وَأُولَئِكَ الْأَغْلَالُ فِي
 أَعْنَاقِهِمْ وَأُولَئِكَ أَصْحَابُ النَّارِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ﴿٥﴾

AR-RA'D
(Sám Sét)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Alif. Lām. Mīm. Rā.* Đây là những Câu của một Kinh sách. Và những Câu đã được ban xuống cho Người (Muhammad) từ *Rabb* của Người là sự Thật, nhưng đa số nhân loại không tin.

2.- Allah là Đấng đã dựng cao các tầng trời không cần trụ chống mà các người có thể nhìn thấy (bằng mắt thường) rồi Ngài lên ngôi, an vị trên chiếc Ngai Vương (*'Arsh*); và Ngài chế ngự mặt trời và mặt trăng (theo định luật của Ngài), mỗi cái chạy (theo quỹ đạo của nó) suốt hạn kỳ đã được qui định (cho chúng.) Ngài điều hành tất cả các công việc. Ngài giải thích chi tiết các câu kinh để các người có thể khẳng định chắc chắn về việc gặp lại *Rabb* (Allah) của các người (ở Đời sau).

3.- Và Ngài là Đấng đã trải rộng mặt đất và đặt nơi đó những quả núi vững chắc và làm ra sông ngòi và từ mỗi loại trái cây mà Ngài đã làm mọc ra nơi đó, có từng cặp, hai và hai. Ngài lấy ban ngày bao phủ ban đêm. Quả thật, trong sự việc đó là những Dấu-hiệu cho đám người biết ngẫm nghĩ.

4.- Và trên trái đất có những vùng đất rộng tiếp giáp nhau; và có những mảnh vườn trồng nho, và có những cánh đồng trồng bắp (lúa) và những cây chà-là mọc từ một gốc hoặc khác biệt và được tưới bằng một loại nước duy nhất nhưng *TA* làm cho loại trái này ăn ngon hơn loại trái kia khi dùng. Chắc chắn nơi những hiện tượng đó là những Dấu-hiệu cho đám người hiểu biết.

5.- Và nếu Người ngạc nhiên (về sự không tin của họ) thì lời họ nói ra càng làm cho (Người thêm) sững-sốt. Họ bảo: "Khi chúng tôi đã trở thành cát bụi, phải chăng chúng tôi sẽ thật sự được dựng sống lại trong một sự tạo hóa mới?" Họ là những kẻ đã phủ nhận Đức *Rabb* (Allah) của họ và là những kẻ sẽ mang gông cùm xung quanh cổ; và họ sẽ là Bạn của Lửa (Hỏa ngục); một nơi họ sẽ vào đó ở suốt đời.

وَيَسْتَعْجِلُونَكَ بِالسَّيِّئَةِ قَبْلَ الْحَسَنَةِ وَقَدْ خَلَتْ مِنْ
 قَبْلِهِمُ الْمَثَلَتُ وَإِنَّ رَبَّكَ لَذُو مَغْفِرَةٍ لِلنَّاسِ عَلَى ظُلْمِهِمْ
 وَإِنَّ رَبَّكَ لَشَدِيدُ الْعِقَابِ ﴿٦﴾ وَيَقُولُ الَّذِينَ كَفَرُوا لَوْلَا
 أَنْزَلَ عَلَيْهِ آيَةٌ مِنْ رَبِّهِ إِنَّمَا أَنْتَ مُنذِرٌ وَلِكُلِّ قَوْمٍ
 هَادٍ ﴿٧﴾ اللَّهُ يَعْلَمُ مَا تَحْمِلُ كُلُّ أُنْثَى وَمَا تَغِيضُ الْأَرْحَامُ
 وَمَا تَزِدُّهُ مِنْ شَيْءٍ عِنْدَهُ بِمِقْدَارٍ ﴿٨﴾ عَلِيمُ الْغَيْبِ
 وَالشَّهَادَةِ الْكَبِيرِ الْمُتَعَالِ ﴿٩﴾ سَوَاءٌ مِنْكُمْ مَنْ
 أَسَرَ الْقَوْلَ وَمَنْ جَهَرَ بِهِ وَمَنْ هُوَ مُسْتَخْفٍ بِاللَّيْلِ وَسَارِبٌ
 بِالنَّهَارِ ﴿١٠﴾ لَهُ مُعَقِّبَاتٌ مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَمَنْ خَلْفَهُ
 يَحْفَظُونَهُ وَمِنْ أَمْرِ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ لَا يُغَيِّرُ مَا بِقَوْمٍ حَتَّى يُغَيِّرُوا
 مَا بِأَنْفُسِهِمْ وَإِذَا أَرَادَ اللَّهُ بِقَوْمٍ سُوءًا أَفَلَا مَرَدَّ لَهُ وَمَا
 لَهُمْ مِنْ دُونِهِ مِنْ وَالٍ ﴿١١﴾ هُوَ الَّذِي يُرِيكُمْ الْبَرْقَ خَوْفًا
 وَطَمَعًا وَيُنشِئُ السَّحَابَ الثِّقَالَ ﴿١٢﴾ وَيَسْبِغُ الرِّعْدُ بِحَمْدِهِ
 وَالْمَلَائِكَةُ مِنْ خِيفَتِهِ وَيُرْسِلُ الصَّوَاعِقَ فَيُصِيبُ بِهَا
 مَنْ يَشَاءُ وَهُمْ يُجَادِلُونَ فِي اللَّهِ وَهُوَ شَدِيدُ الْمِحَالِ ﴿١٣﴾

6.- Và họ giục Người đưa tai họa thay vì điều lành đến trước, mặc dầu trước họ chắc chắn đã xảy ra những thí dụ điển hình (về sự trừng phạt đó). Và chắc chắn *Rabb* của Người Hằng Tha thứ cho loài người về những điều sai phạm của họ nhưng *Rabb* của Người trừng phạt cũng rất nghiêm khắc.

7.- Và những kẻ không tin tưởng đã nói: “Tại sao không có một Dấu lạ nào từ *Rabb* của Y được ban xuống cho Y? Chắc chắn Người chỉ là một người báo-trước; và mỗi dân tộc đều có được một người dẫn-đường.

8.- Allah biết bào thai mà mỗi phụ nữ mang (nơi mình) và những bào thai thiếu và dư (tháng) nằm trong các dạ con. Và đối với Ngài mỗi vật đều được tính toán và định lượng đúng mức.

9.- Ngài biết điều vô hình (bí mật) và điều bộc lộ (công khai). (Allah là) Đấng Vĩ -Đại, Đấng Tối-Cao.

10.- Ai trong các người giấu giếm lời nói (của mình) hoặc ai nói toạc ra ngoài cũng như ai ẩn mình trong đêm tối với ai bước đi ngang nhiên giữa ban ngày, (đối với Ngài) tất cả đều như nhau cả.

11.- Bởi vì đằng trước và đằng sau y đều có những vị (Thiên thần) nối tiếp nhau theo canh chừng y theo Mệnh lệnh của Allah. Quả thật, Allah không thay đổi điều gì nơi một dân tộc trừ phi họ tự thay đổi điều nằm nơi họ. Và một khi Allah đã quyết định xử phạt một dân tộc thì không ai có thể đảo ngược lệnh phạt đó đặng và ngoài Ngài ra, không ai là vị bảo hộ có thể che chở họ được.

12.- Ngài là Đấng phơi bày cho các người làn chớp sáng mà các người vừa sợ vừa mừng (hy vọng); và Ngài đưa những đám mây nặng trĩu hạt mưa lên cao.

13.- Và sấm sét tán dương lời ca tụng Ngài¹. Và các Thiên thần vì khiếp sợ Ngài cũng tán tụng như thế. Ngài ném những lưỡi tầm sét nghe chát chúa. Ngài dùng chúng để đánh kẻ nào Ngài muốn; và họ tranh cãi nhau về Allah. Nhưng Ngài Rất quyết liệt trong kế hoạch của Ngài.

¹ Theo Tafsir của Al-Qurtubi thì ar-Ra'd là vị thần chịu trách nhiệm về các luồng (đám) mây có nhiệm vụ đưa các đám mây di chuyển theo mệnh lệnh của Allah và tán dương lời ngợi ca Allah.



لَهُ دَعْوَةُ الْحَقِّ وَالَّذِينَ يَدْعُونَ مِنْ دُونِهِ لَا يَسْتَجِيبُونَ لَهُمْ شَيْءٌ إِلَّا
 كَبْسِطٍ كَفَيْهِ إِلَى الْمَاءِ لِيَبْلُغَ فَاهُ وَمَا هُوَ بِبَالِغِهِ وَمَا دُعَاءُ الْكَافِرِينَ
 إِلَّا فِي ضَلَالٍ ﴿١٤﴾ وَلِلَّهِ يَسْجُدُ مَنْ فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ طَوْعًا
 وَكَرْهًا وَظِلَالُهُمْ بِالْغُدُوِّ وَالْآصَالِ ﴿١٥﴾ قُلْ مَنْ رَبُّ السَّمَوَاتِ
 وَالْأَرْضِ قُلِ اللَّهُ قُلْ أَفَاتَّخَذْتُمْ مِنْ دُونِهِ أَوْلِيَاءَ لَا يَمْلِكُونَ
 لِأَنْفُسِهِمْ نَفْعًا وَلَا ضَرًّا قُلْ هَلْ يَسْتَوِي الْأَعْمَى وَالْبَصِيرُ أَمْ هَلْ
 تَسْتَوِي الظُّلُمَاتُ وَالنُّورُ أَمْ جَعَلُوا لِلَّهِ شُرَكَاءَ خَلَقُوا الْخَلْقَ فَتَشَبَهَ
 الْخَلْقُ عَلَيْهِمْ قُلِ اللَّهُ خَلَقَ كُلَّ شَيْءٍ وَهُوَ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ ﴿١٦﴾ أَنْزَلَ
 مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَسَالَتْ أَوْدِيَةٌ بِقَدَرِهَا فَاحْتَمَلَ السَّيْلُ زَبَدًا رَابِيًا
 وَمِمَّا يُوقِدُونَ عَلَيْهِ فِي النَّارِ ابْتِغَاءَ حِلْيَةٍ أَوْ مَتَاعٍ زَبَدٌ مِثْلَهُ
 وَكَذَلِكَ يَضْرِبُ اللَّهُ الْحَقَّ وَالْبَاطِلَ فَأَمَّا الزَّبَدُ فَيَذْهَبُ جُفَاءً
 وَأَمَّا مَا يَنْفَعُ النَّاسَ فَيَمْكُثُ فِي الْأَرْضِ كَذَلِكَ يَضْرِبُ اللَّهُ
 الْأَمْثَالَ ﴿١٧﴾ لِلَّذِينَ اسْتَجَابُوا لِرَبِّهِمْ الْحُسْنَى وَالَّذِينَ لَمْ يَسْتَجِيبُوا
 لَهُ وَلَوْ أَنَّ لَهُمْ مَا فِي الْأَرْضِ جَمِيعًا وَمِثْلَهُ مَعَهُ لَافْتَدَوْا بِهِ
 أُولَئِكَ لَهُمْ سُوءُ الْحِسَابِ وَمَأْوَاهُمْ جَهَنَّمُ وَبِئْسَ الْمِهَادُ ﴿١٨﴾

14.- Đúng ra các lời cầu nguyện chỉ đệ đạt lên riêng Ngài thôi bởi vì những kẻ mà họ cầu nguyện ngoài Ngài không đáp lại họ được tí nào cả; nó chẳng khác nào hình ảnh của một người đưa hai bàn tay ra hứng nước để đưa vào miệng nhưng nước không đến miệng của y đang; bởi vì lời cầu nguyện của những kẻ không có đức tin chỉ đi vào lấm lạc (vô hiệu).

15.- Và bất cứ ai trong các tầng trời và trái đất, dù muốn hay không, đều phải phủ phục lạy Allah; và bóng của họ cũng làm thế vào buổi sáng và buổi chiều.

16.- Hãy bảo họ: “Ai là *Rabb* (Đấng Chủ Tế) của các tầng trời và trái đất?” Hãy bảo họ: “Allah!” Hãy bảo họ: “Phải chăng các người đã tôn thờ ngoài Ngài những vị bảo hộ không có khả năng tự quyết định điều lợi và điều hại cho mình?” Hãy bảo họ: “Người mù và người sáng mắt có ngang bằng nhau không? hoặc bóng tối và ánh sáng có như nhau không? hoặc phải chăng họ đã tổ-hợp với Allah những kẻ 'hợp tác' đã tạo hóa được cái giống như tạo vật của Ngài, cho nên đối với họ, việc tạo hóa đều giống nhau?” Hãy bảo họ: “Allah là Đấng Tạo Hóa tất cả vạn vật. Và Ngài là Đấng Duy nhất, Đấng Tối-Thượng.”

17.- Ngài cho mưa từ trên trời xuống. Do đó, những thung lũng dồn nước chảy xuống theo định lượng của chúng; tiếp đó, có những dòng thác cuốn bọt nước nổi trên mặt trôi đi nơi khác. Và từ những khoáng chất được nấu trong lò lửa để tìm kim khí hầu dùng làm đồ nữ trang và dụng cụ nấu nướng cũng có một lớp bọt tương tự. Bằng cách đó, Allah trình bày sự Thật và sự Giả dối bởi vì bọt nước sẽ cuốn đi như rác rến, còn điều gì có lợi cho nhân loại thì sẽ tồn tại trên mặt đất. Allah đưa ra những ngụ ngôn như thế để răn đời.

18.- (Phần thưởng) dành cho những ai đáp lại lời gọi của *Rabb* của họ là mọi điều tốt lành. Ngược lại, những kẻ không đáp lại lời gọi của Ngài thì dẫu cho họ có tất cả những gì trên trái đất, với những thứ tương tự mà họ đang có để chuộc tội của họ (thì cũng vô ích thôi.) Họ là những kẻ sẽ nhận một sự phán quyết rất xấu và nhà ở của họ sẽ là Hỏa ngục; và đó là một cái giường nghỉ rất tồi tệ.

* أَفَمَنْ يَعْلَمُ أَنَّمَا أُنزِلَ إِلَيْكَ مِنْ رَبِّكَ الْحَقُّ كَمَنْ هُوَ أَعْمَىٰ إِنَّمَا يَتَذَكَّرُ
 أُولُو الْأَلْبَابِ ﴿١٩﴾ الَّذِينَ يُوفُونَ بِعَهْدِ اللَّهِ وَلَا يَنْقُضُونَ الْمِيثَاقَ
 ﴿٢٠﴾ وَالَّذِينَ يَصِلُونَ مَا أَمَرَ اللَّهُ بِهِ أَنْ يُوصَلَ وَيَخْشَوْنَ رَبَّهُمْ
 وَيَخَافُونَ سُوءَ الْحِسَابِ ﴿٢١﴾ وَالَّذِينَ صَبَرُوا أَبْتِغَاءَ وَجْهِ رَبِّهِمْ
 وَأَقَامُوا الصَّلَاةَ وَأَنْفَقُوا مِمَّا رَزَقْنَاهُمْ سِرًّا وَعَلَانِيَةً وَيَدْرُءُونَ
 بِالْحَسَنَةِ السَّيِّئَةَ أُولَئِكَ لَهُمْ عُقْبَى الدَّارِ ﴿٢٢﴾ جَنَّتٌ عَدْنٍ يَدْخُلُونَهَا
 وَمَنْ صَلَحَ مِنْ آبَائِهِمْ وَأَزْوَاجِهِمْ وَذُرِّيَّتِهِمْ وَالْمَلَائِكَةُ يَدْخُلُونَ
 عَلَيْهِمْ مِنْ كُلِّ بَابٍ ﴿٢٣﴾ سَلَامٌ عَلَيْكُمْ بِمَا صَبَرْتُمْ فَنِعْمَ عُقْبَى الدَّارِ ﴿٢٤﴾
 وَالَّذِينَ يَنْقُضُونَ عَهْدَ اللَّهِ مِنْ بَعْدِ مِيثَاقِهِ وَيَقْطَعُونَ
 مَا أَمَرَ اللَّهُ بِهِ أَنْ يُوصَلَ وَيُفْسِدُونَ فِي الْأَرْضِ أُولَئِكَ لَهُمُ
 اللَّعْنَةُ وَلَهُمْ سُوءُ الدَّارِ ﴿٢٥﴾ اللَّهُ يَبْسُطُ الرِّزْقَ لِمَنْ يَشَاءُ
 وَيَقْدِرُ وَفَرِحُوا بِالْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَمَا الْحَيَاةُ الدُّنْيَا فِي الْآخِرَةِ إِلَّا
 مَتَعٌ ﴿٢٦﴾ وَيَقُولُ الَّذِينَ كَفَرُوا لَوْلَا نُزِّلَ عَلَيْهِ آيَةٌ مِنْ رَبِّهِ قُلْ
 إِنَّ اللَّهَ يُضِلُّ مَنْ يَشَاءُ وَيَهْدِي إِلَيْهِ مَنْ أُنَابَ ﴿٢٧﴾ الَّذِينَ آمَنُوا
 وَتَطْمَئِنُّ قُلُوبُهُمْ بِذِكْرِ اللَّهِ أَلَا بِذِكْرِ اللَّهِ تَطْمَئِنُّ الْقُلُوبُ ﴿٢٨﴾

19.- Thế thì một người biết chắc những điều mà *Rabb* của Người đã ban xuống cho Người là sự Thật có giống với một kẻ mù tịt hay không? Chắc chắn, chỉ những người trí thức mới tiếp thu được thông điệp này:

20.- Những ai làm tròn Lời Giao Ước của Allah và không nuốt lời thề;

21.- Và những ai nối lại những điều mà Allah đã ra lệnh cho kết hợp lại và sợ *Rabb* của họ và sợ một sự phán quyết xấu (về họ).

22.- Và những ai kiên nhẫn tìm cách làm hài lòng *Rabb* của họ và dâng lễ nguyện (*Salāh*) và chi dùng một cách kín đáo hay công khai từ những vật mà *TA* đã ban cấp và dùng điều tốt để xóa bỏ điều xấu. Họ là những người sẽ đi đến nhà ở (tốt đẹp) của họ (ở Đời sau);

23.- Những Ngôi vườn '*Adn* (Thiên đàng Vĩnh cửu); họ sẽ đi vào đó với ai là người lương thiện trong số cha mẹ, vợ chồng và con cái của họ; và các Thiên thần vào chào họ từ mỗi cánh cửa, (bảo):

24.- “Sự Bằng An được ban cho quý vị về những điều mà quý vị đã nhẫn nại chịu đựng. Bởi thế, Ngôi nhà cuối cùng (của quý vị) thật tuyệt hảo!”

25.- Ngược lại, những ai vi phạm Lời Giao Ước của Allah sau khi đã tuyên thệ trung thành với nó và xé làm hai những điều mà Allah đã ra lệnh cho kết hợp lại và hành động thối nát trên trái đất, thì đó là những kẻ sẽ bị nguyên rủa và sẽ có một chỗ ở rất xấu (ở Đời sau).

26.- Allah gia tăng hay thu hẹp bổng lộc cho người nào Ngài muốn. Và họ vui thú với đời sống trần tục này nhưng đời sống trần tục này so với Đời sau chỉ là một sự hưởng thụ ngắn ngủi.

27.- Và những ai không có niềm tin lên tiếng: “Tại sao không có một Dấu lạ nào từ *Rabb* của Y được ban xuống cho Y? Hãy bảo họ (hỡi Muhammad!): “Chắc chắn Allah đánh lạc hướng kẻ nào Ngài muốn và hướng dẫn về với Ngài người nào biết hối cải:

28.- Những ai có đức tin và thỏa lòng với sự tưởng nhớ Allah và chắc chắn chỉ với sự tưởng nhớ Allah mà họ được thỏa lòng;

الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ طُوبَىٰ لَهُمْ وَحَسَنُ مَّآبٍ ﴿٢٩﴾
 كَذَٰلِكَ أَرْسَلْنَاكَ فِي أُمَّةٍ قَدْ خَلَتْ مِنْ قَبْلِهَا أُمَمٌ لِّتَتْلُوَ
 عَلَيْهِمُ الَّذِي أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ وَهُمْ يَكْفُرُونَ بِالرَّحْمَنِ قُلْ هُوَ رَبِّي
 لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ عَلَيْهِ تَوَكَّلْتُ وَإِلَيْهِ مَتَابٍ ﴿٣٠﴾ وَلَوْ أَنَّ قُرْءَانًا
 سُيِّرَتْ بِهِ الْجِبَالُ أَوْ قُطِعَتْ بِهِ الْأَرْضُ أَوْ كُفِّرَتْ بِهِ الْمَوْتَىٰ
 بَلِ لِلَّهِ الْأَمْرُ جَمِيعًا أَفَلَمْ يَأْتِ عِيسَىٰ الَّذِينَ ءَامَنُوا أَنْ لَوْ يَشَاءُ
 اللَّهُ لَهْدَى النَّاسَ جَمِيعًا وَلَا يَزَالُ الَّذِينَ كَفَرُوا تُصِيبُهُمْ
 بِمَا صَنَعُوا قَارِعَةٌ أَوْ تَحُلُّ قَرِيبًا مِّن دَارِهِمْ حَتَّىٰ يَأْتِيَ وَعْدُ
 اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ لَا يُخْلِفُ الْمِيعَادَ ﴿٣١﴾ وَلَقَدْ أَسْتَهْزَيْتَ بِرُسُلٍ مِّن
 قَبْلِكَ فَأَمَلَيْتُ لِلَّذِينَ كَفَرُوا ثُمَّ أَخَذْتُهُمْ فَكَيْفَ كَانَ
 عِقَابِ ﴿٣٢﴾ أَفَمَن هُوَ قَائِمٌ عَلَىٰ كُلِّ نَفْسٍ بِمَا كَسَبَتْ وَجَعَلُوا
 لِلَّهِ شُرَكَاءَ قُلْ سَمُّوهُمْ أَمْ تُنَبِّئُونَهُ بِمَا لَا يَعْلَمُ فِي الْأَرْضِ أَمْ
 بظهِرٍ مِّنَ الْقَوْلِ بَلْ زِينٌ لِلَّذِينَ كَفَرُوا مَكْرُهُمْ وَصُدُّوا عَنِ
 السَّبِيلِ وَمَن يُضِلِلِ اللَّهُ فَمَا لَهُ مِن هَادٍ ﴿٣٣﴾ لَهُمْ عَذَابٌ فِي الْحَيَاةِ
 الدُّنْيَا وَلَعَذَابُ الْآخِرَةِ أَشَقُّ وَمَا لَهُم مِّنَ اللَّهِ مِن وَّاقٍ ﴿٣٤﴾

29.- Những ai có đức tin và làm việc thiện thì sẽ được hạnh phúc và sẽ có một nơi trở về tốt đẹp.

30.- Đúng như thế, TA đã cử Người (Muhammad) đến với một cộng đồng mà trước nó đã có những cộng đồng khác lui vào dĩ vãng, mục đích để Người đọc nhắc họ những điều mà TA đã mặc khải cho Người bởi vì họ phủ nhận Đấng (Allah) Rất mực Độ lượng. Hãy bảo họ: “Ngài (Allah) là *Rabb* của Ta; không có Thượng Đế nào khác duy chỉ có Ngài. Ta phó thác cho Ngài và Ta quay về hồi cải với Ngài.”

31.- Và giả sử có một quyển *Qur'ān* có thể dời được núi, hoặc có thể chẻ đất ra làm hai hoặc có thể làm cho người chết nói được (thì các người vẫn không tin.) Không, mọi công việc (hay mệnh lệnh) đều là của Allah cả. Há những ai có đức tin không biết rằng, nếu Allah muốn thì Ngài đã thừa khả năng hướng dẫn toàn thể nhân loại theo Chính đạo hay sao? Nhưng những kẻ không có niềm tin không ngừng gặp tai họa về những điều mà họ đã từng làm hoặc tai họa sẽ giáng xuống gần nhà của họ nằm chờ cho đến khi lời hứa của Allah thể hiện. Chắc chắn, Allah không hề thất hứa trong Lời hứa của Ngài.

32.- Và chắc chắn những Sứ giả trước Người (Muhammad) đã từng bị chế giễu nhưng TA tạm tha cho những kẻ không tin, rồi cuối cùng TA đã bắt phạt chúng. Do đó, (nhìn xem) sự trừng phạt của TA khủng khiếp dường nào!

33.- Thế thì ai là Đấng Hằng ngự trên từng linh hồn về những điều mà họ đã làm ra? Nhưng họ đã qui cho Allah có những kẻ 'hợp tác'. Hãy bảo họ: “Hãy cho biết tên của chúng (nếu các người nói thật). Há các người muốn chỉ bảo Ngài (Allah) về những điều mà Ngài không biết trên trái đất hay sao? hoặc phải chăng đó chỉ là một lối phô trương lời nói (của các người?)” Không, kế hoạch của những kẻ không tin tưởng tỏ vẻ hấp dẫn đối với họ, nhưng họ bị cản trở xa khỏi Chính đạo. Và ai mà Allah đánh lạc hướng thì sẽ không có người dẫn đường cho y.

34.- Họ sẽ bị phạt ở đời này nhưng chắc chắn sự trừng phạt ở Đời sau sẽ khắc nghiệt hơn. Và họ sẽ không có ai che chở để thoát khỏi (sự trừng phạt của) Allah.

* مَثَلُ الْجَنَّةِ الَّتِي وَعَدَ الْمُتَّقُونَ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ
 أُكُلُهَا دَائِمٌ وَظِلُّهَا تِلْكَ عُقْبَى الَّذِينَ اتَّقَوْا وَعُقْبَى
 الْكَافِرِينَ النَّارُ ﴿٣٥﴾ وَالَّذِينَ آتَيْنَاهُمُ الْكِتَابَ يَفْرَحُونَ
 بِمَا أُنزِلَ إِلَيْكَ وَمِنَ الْأَحْزَابِ مَنْ يُنْكِرُ بَعْضَهُ وَقُلْ إِنَّمَا
 أُمِرْتُ أَنْ أَعْبُدَ اللَّهَ وَلَا أُشْرِكَ بِهِ إِلَيْهِ أَدْعُوا وَإِلَيْهِ مَعَابِدُ
 ﴿٣٦﴾ وَكَذَلِكَ أَنْزَلْنَاهُ حُكْمًا عَرَبِيًّا وَلَئِنْ اتَّبَعْتَ أَهْوَاءَهُمْ بَعْدَ
 مَا جَاءَكَ مِنَ الْعِلْمِ مَا لَكَ مِنَ اللَّهِ مِنْ وَلِيٍّ وَلَا وَاقٍ ﴿٣٧﴾ وَلَقَدْ
 أَرْسَلْنَا رُسُلًا مِنْ قَبْلِكَ وَجَعَلْنَا لَهُمْ أَزْوَاجًا وَذُرِّيَّةً وَمَا كَانَ
 لِرَسُولٍ أَنْ يَأْتِيَ بِعَايَةٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ لِكُلِّ أَجَلٍ كِتَابٌ ﴿٣٨﴾
 يَمْحُوا اللَّهُ مَا يَشَاءُ وَيُثَبِّتُ وَعِنْدَهُ أُمُّ الْكِتَابِ ﴿٣٩﴾ وَإِنْ مَا
 نُزِينَاكَ بَعْضَ الَّذِي نَعِدُهُمْ أَوْ نَتَوَفَّيَنَّكَ فَإِنَّمَا عَلَيْكَ الْبَلَاغُ
 وَعَلَيْنَا الْحِسَابُ ﴿٤٠﴾ أَوْ لَمْ يَرَوْا أَنَا نَاتِي الْأَرْضَ نَنْقُصُهَا
 مِنْ أَطْرَافِهَا وَاللَّهُ يَحْكُمُ لَا مُعَقِّبَ لِحُكْمِهِ وَهُوَ سَرِيعُ
 الْحِسَابِ ﴿٤١﴾ وَقَدْ مَكَرَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ فَلِلَّهِ الْمَكْرُ جَمِيعًا
 يَعْلَمُ مَا تَكْسِبُ كُلُّ نَفْسٍ وَسَيَعْلَمُ الْكُفْرُ لِمَنْ عُقْبَى الدَّارِ ﴿٤٢﴾

35.- Hình ảnh về Thiên đàng đã được hứa ban cho những người sợ Allah giống như (Ngôi vườn) bên dưới có các dòng sông chảy; trái cây và bóng mát của nó sẽ vĩnh cửu. Đó là kết cuộc của những ai sợ Allah; ngược lại, kết cuộc của những kẻ không có niềm tin thì là Lửa (của Hỏa ngục).

36.- Và những ai được TA ban cho Kinh Sách (*Qur'ān*) vui mừng về những điều đã được mặc khải cho Người (Muhammad) nhưng trong các giáo phái có kẻ phủ nhận một phần của Nó. Hãy bảo họ: "Ta (Muhammad) nhận lệnh chỉ được thờ phụng riêng Allah thôi và không được phép tổ hợp những kẻ 'hợp tác' cùng với Ngài. Ngài là Đấng Ta cầu nguyện và là Đấng Ta sẽ trở về gặp lại."

37.- Và đúng như thế, TA ban Nó (*Qur'ān*) xuống cho Người như một Bộ luật xét xử bằng tiếng Ả-rập. Và nếu Người làm theo những điều mong muốn của họ sau khi Người đã tiếp thu mọi hiểu biết thì Người sẽ không có một người bảo hộ hoặc một người che chở nào có thể giúp Người thoát khỏi (hình phạt của) Allah.

38.- Và chắc chắn TA đã cử các Sứ giả đến trước Người và TA đã làm cho họ có vợ và con. Và không một Sứ giả nào được phép mang đến một câu nào nếu không có sự chấp thuận của Allah. Mỗi thời kỳ đều có một Kinh sách (hay Chỉ dụ).

39.- Allah xóa đi hoặc giữ lại điều nào Ngài muốn trong Kinh Sách (của Ngài). Và Ngài giữ Quyển Kinh Mẹ (Al-Lauh Al-Mahfāz) với Ngài.

40.- Và nếu TA cho Người thấy một phần của những điều mà TA đã hứa với họ (trong thời gian Người còn sống) hoặc TA bắt hồn của Người đi (trước khi chúng được thể hiện) thì nhiệm vụ của Người chỉ là truyền đạt (Thông điệp) và nhiệm vụ của TA là xét xử.

41.- Há họ không thấy rằng TA đang thu hẹp dần dần lãnh thổ của nó (xứ Ả-rập) từ vùng ngoại biên hay sao? Và khi Allah đã xét xử thì không ai có thể thu hồi phán quyết của Ngài đặng. Và Ngài Rất nhanh trong việc thanh toán.

42.- Và chắc chắn, trước họ cũng đã có những kẻ mưu đồ, nhưng tất cả các kế hoạch đều do Allah sắp đặt (bởi vì) Ngài biết hết điều mà từng linh hồn đã làm ra. Và những kẻ không có đức tin sẽ sớm biết kết cuộc tốt đẹp sẽ thuộc về ai.

وَيَقُولُ الَّذِينَ كَفَرُوا لَسْتَ مُرْسَلًا قُلْ كَفَىٰ بِاللَّهِ شَهِيدًا
بَيْنِي وَبَيْنَكُمْ وَمَنْ عِنْدَهُ عِلْمُ الْكِتَابِ ﴿٤٣﴾

سورة إبراهيم

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الرَّكِيبِ أَنْزَلْنَاهُ إِلَيْكَ لِتُخْرِجَ النَّاسَ مِنَ الظُّلُمَاتِ
إِلَى النُّورِ بِإِذْنِ رَبِّهِمْ إِلَى صِرَاطٍ الْعَزِيزِ الْحَمِيدِ ﴿١﴾
اللَّهُ الَّذِي لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ وَوَيْلٌ
لِلْكَافِرِينَ مِنْ عَذَابٍ شَدِيدٍ ﴿٢﴾ الَّذِينَ يَسْتَحِبُّونَ
الْحَيَاةَ الدُّنْيَا عَلَى الْآخِرَةِ وَيَصُدُّونَ عَنْ سَبِيلِ
اللَّهِ وَيَبْغُونَهَا عِوَجًا أُولَئِكَ فِي ضَلَالٍ بَعِيدٍ ﴿٣﴾ وَمَا
أَرْسَلْنَا مِنْ رَّسُولٍ إِلَّا بِلِسَانٍ قَوْمِهِ لِيُبَيِّنَ لَهُمْ
فِيضِلُّ اللَّهُ مَنْ يَشَاءُ وَيَهْدِي مَنْ يَشَاءُ وَهُوَ الْعَزِيزُ
الْحَكِيمُ ﴿٤﴾ وَلَقَدْ أَرْسَلْنَا مُوسَىٰ بِآيَاتِنَا أَنْ أَخْرِجْ
قَوْمَكَ مِنَ الظُّلُمَاتِ إِلَى النُّورِ وَذَكَرَهُمْ بِآيَاتِهِ
اللَّهِ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَاتٍ لِكُلِّ صَبَّارٍ شَكُورٍ ﴿٥﴾

43.- Và những kẻ không có niềm tin bảo: “Người (Muhammad) không phải là một Sứ giả (Rasūl).” Hãy bảo họ: “Allah đủ làm chứng giữa Ta với các người và những ai có hiểu biết về Kinh sách.

IBRĀHĪM¹ (Nabi Ibrāhīm)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Alif. Lām. Rā.* (Đây là) một Kinh sách mà TA (Allah) ban cho Người (Muhammad) để Người dùng nó đưa nhân loại từ tăm tối ra ánh sáng với sự chấp thuận của *Rabb* (Allah) của họ, hầu đi đến con đường của Đấng Toàn Năng, Đấng Rất đáng Ca-ngợi.

2.- Allah là Đấng mà mọi vật trong các tầng trời và mọi vật dưới đất đều thuộc về Ngài. Và những kẻ không có niềm tin (nơi Ngài) sẽ rất thống khổ về một sự trừng phạt khủng khiếp (đang chờ họ):

3.- Những ai yêu đời sống trần tục này hơn Đời sau và cản trở người khác không cho theo con đường của Allah và còn tìm cách bẻ cong nó. Họ là những người lầm lạc rất xa.

4.- Và không một Sứ giả nào đã được TA phái đến mà lại không nói thứ tiếng của người dân của y, mục đích để y trình bày rõ (Thông điệp của Allah) cho họ. Sau đó, Allah đánh lạc hướng kẻ nào Ngài muốn và hướng dẫn người nào Ngài muốn, bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng, Đấng Rất mực Sáng suốt.

5.- Và chắc chắn TA đã cử Mūsa (Môi-se) mang theo những Dấu-lạ của TA đến (làm theo Lệnh Phán:) “Hãy đưa người dân của Người từ tăm tối ra ánh sáng và nhắc nhở họ về những ngày² của Allah. Chắc chắn trong sự việc đó là những Dấu-hiệu cho mỗi người kiên nhẫn và biết ơn.

¹ Abraham trong Kinh Thánh Bible tức phụ thân của Nabi Ismā'il và Nabi Ishāq.

² *Ayyām Allah* = Những ngày của Allah tiêu biểu cho những ngày mà Allah đã ban các ân huệ của Ngài cho người dân Israel.